

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính năm 2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SNNMT ngày /01/2026
của Sở Nông nghiệp và Môi trường)

I. MỤC TIÊU

Trên cơ sở mục tiêu của Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Khánh Hoà năm 2026, Sở Nông nghiệp và Môi trường đề ra các mục tiêu cải cách hành chính trọng tâm trong năm 2026 như sau:

1. Tiếp tục đề cao trách nhiệm người đứng đầu, phát huy dân chủ trong công tác chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính; đổi mới phương pháp, lề lối làm việc để thích ứng, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, hướng đến nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, gần dân, sát dân và phục vụ Nhân dân; đảm bảo nguyên tắc “06 rõ: rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ kết quả”.

2. Tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh; hoàn thiện và công khai các quy hoạch chung phát triển kinh tế - xã hội, hệ thống các quy định, chính sách về hỗ trợ phát triển doanh nghiệp; đào tạo và phát triển nguồn nhân lực; tiếp tục đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập gắn với đẩy mạnh xã hội hóa các lĩnh vực dịch vụ sự nghiệp công.

3. Đảm bảo 100% văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) của ngành tham mưu tỉnh được ban hành đồng bộ, thống nhất với các văn bản của Trung ương, có tính khả thi cao, công khai, minh bạch, dễ tiếp cận.

4. Tiếp tục triển khai toàn diện, hiệu quả cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông, đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

a) Cắt giảm 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, 50% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính so với năm 2024; 100% thủ tục hành chính quy định tại quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn bắt buộc áp dụng phải được công bố, rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa; 100% chế độ báo cáo của doanh nghiệp được thực hiện điện tử.

b) 100% thủ tục hành chính được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi của tỉnh.

c) 100% thông tin, giấy tờ, tài liệu trong các thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh chỉ cung cấp một lần cho cơ quan hành chính nhà nước.

d) 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được thực hiện trực tuyến toàn trình.

đ) 100% thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước và trong từng cơ quan hành chính nhà nước được rà soát, sửa đổi, hoàn thiện để phù hợp với việc thực hiện tinh gọn, sắp xếp bộ máy đồng thời với việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục, thời gian giải quyết, chi phí thực hiện đảm bảo thông suốt, hiệu quả.

e) Nâng cấp các phân hệ phần mềm, ứng dụng cơ sở dữ liệu, đảm bảo kết nối, tích hợp với các cơ sở dữ liệu dùng chung và chuyên ngành của Bộ, ngành Trung ương.

5. Tiếp tục hoàn thiện bộ máy, biên chế và cơ cấu lại vị trí việc làm là nhiệm vụ trọng tâm để nền hành chính nhà nước hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu của mô hình chính quyền địa phương 02 cấp trong giai đoạn mới.

6. Đổi mới phương pháp đánh giá, phân loại công chức, viên chức và người lao động bằng Bộ công cụ đo lường, đánh giá hiệu quả công việc (KPI) trong hệ thống chính trị tỉnh.

7. Tổ chức triển khai hiệu quả các chính sách đối với công chức, viên chức và người lao động sau sắp xếp, tinh gọn bộ máy, đơn vị hành chính các cấp.

8. Tổ chức triển khai xây dựng Đề án tổng thể về xây dựng Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương vào năm 2030.

9. Tiếp tục đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách cho cơ quan, đơn vị gắn với nhiệm vụ được giao và sản phẩm đầu ra. Tiếp tục đổi mới cơ chế tài chính gắn với đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, đồng bộ với đẩy mạnh xã hội hóa dịch vụ sự nghiệp công, thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội.

10. Đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, phấn đấu tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công đến hết ngày 31/12/2026 đạt ít nhất 95%, đến ngày 31/01/2027 đạt 100% kế hoạch vốn giao, theo tinh thần lấy đầu tư công dẫn dắt, kích hoạt và thu hút mọi nguồn lực xã hội.

11. Nghiên cứu, triển khai các biện pháp đổi mới phương thức quản lý nhà nước, nhất là ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, đô thị thông minh.

12. Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt trên 90%.

13. Tiếp tục duy trì và cải thiện các Chỉ số của tỉnh: Cải cách hành chính (PAR Index), Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Hiệu quả Quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chuyển đổi số (DTI), Đổi mới sáng tạo (PII) trong nhóm 10 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương dẫn đầu cả nước.

Trọng tâm cải cách hành chính năm 2026 là tiếp tục thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp để nâng cao hiệu quả cải cách thể chế và cải cách thủ tục hành chính, đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến. Thực hiện hiệu quả các

nhiệm vụ, giải pháp cải cách hành chính; đẩy mạnh chuyển đổi số, tập trung số hóa toàn diện hoạt động quản lý nhà nước, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, công dân số; tích cực thực hiện Đề án 06. Nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị nhằm tạo bước chuyển biến rõ nét, đột phá về đổi mới tổ chức, công tác cán bộ và quản lý.

II. NHIỆM VỤ, SẢN PHẨM, TIẾN ĐỘ VÀ TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

(Theo phụ lục chi tiết đính kèm)

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện công tác cải cách hành chính của Sở và các đơn vị trực thuộc được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của Sở, các đơn vị theo phân cấp ngân sách hiện hành.

2. Việc lập dự toán, sử dụng, quyết toán và định mức chi kinh phí bảo đảm công tác cải cách hành chính thực hiện theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính và hướng dẫn của Sở Tài chính.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trưởng các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện tốt các nội dung Kế hoạch này, đặc biệt các đơn vị cần lưu ý đối với các nội dung được phân công tại phụ lục phân công nhiệm vụ.

2. Văn phòng Sở có nhiệm vụ hướng dẫn, theo dõi việc triển khai thực hiện Kế hoạch này, thường xuyên kiểm tra để rút kinh nghiệm việc triển khai thực hiện; theo dõi tổng hợp báo cáo định kỳ, sơ kết, tổng kết công tác cải cách hành chính của Sở; phối hợp với các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc có liên quan xây dựng và triển khai kế hoạch tập huấn nghiệp vụ cho công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý cấp xã.

3. Tăng cường kiểm tra cải cách hành chính, tập trung kiểm tra chuyên đề và kiểm tra đột xuất, khắc phục các hạn chế, xử lý nghiêm các vi phạm trong công tác cải cách hành chính. Triển khai nghiêm chỉ đạo của UBND tỉnh về tăng cường thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2026.

4. Khuyến khích nghiên cứu, áp dụng, nhân rộng các sáng kiến, giải pháp cải cách hành chính; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ trong việc thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính; khen thưởng kịp thời, xứng đáng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc về cải cách hành chính, xử lý nghiêm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trực thuộc vi phạm, để tình trạng yếu kém kéo dài, gây phiền hà, chậm trễ, những nhiễu Nhân dân.

5. Gắn chặt trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, đơn vị với kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính. Lấy kết quả, hiệu quả cải cách hành chính là một trong những tiêu chí quan trọng để đánh giá, quy hoạch và bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý.

6. Căn cứ nội dung Kế hoạch này, quy định của cấp trên và tình hình thực tiễn, các đơn vị trực thuộc Sở rà soát, xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026 của đơn vị mình gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường trước ngày **30/01/2026**.

7. Báo cáo định kỳ quý, 06 tháng, năm gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường (Văn phòng Sở) trước **ngày 09** của tháng cuối kỳ báo cáo để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh theo quy định

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường. Yêu cầu Trưởng các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở thực hiện có chất lượng, hiệu quả toàn bộ nội dung Kế hoạch này./.